

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HS-ST

Ngày: 22/04/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn V

Bà Trần Thị Kim D

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh V – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn S- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 03 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN MẠNH Đ, sinh năm: 1993, tại: H; Nơi thường trú: Số 10 ngõ 332, phố Huế, phường Phố Huế, quận H, H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Đ và bà Đỗ Thị Thu T; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 270/2019/HS-ST ngày 20/12/2019 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 18 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt, tạm giam ngày 11/12/2023; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H; Có mặt.

*** Bị hại:**

- Công ty K; Trụ sở: Số 1 C, phường T, quận T, Thành phố H

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H- Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Miền Bắc; Địa chỉ: Tổ 15, phường H quận H, H. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty P; Địa chỉ: 150 phố L, phường Đ, quận H, H;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Vân Á. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Từ tháng 8/2022, NGUYỄN MẠNH Đ làm nhân viên hợp đồng giao hàng cho khách của Công ty K- Chi nhánh miền Bắc, có địa chỉ tại C12, Lô 18, Khu Đô thị mới phường Định Công, quận H, thành phố H, là Công ty kinh doanh mặt hàng máy ghi hình (camera) và ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình. Từ ngày 06/9/2022 đến ngày 28/9/2022, trong khi nhận đơn hàng từ kho của Công ty để giao cho khách, Đ lợi dụng sơ hở của quản lý kho đã 09 lần trộm cắp các loại máy ghi hình và ổ cứng, rồi để lẫn cùng số hàng theo đơn cần giao cho khách, để đem ra ngoài. Sau đó, Đ liên lạc với tài khoản Zalo mang tên “P” của chị Nguyễn Thị Vân Á, là chủ cửa hàng máy tính P ở Số 150, phố L, phường Đ, quận H, thành phố H hỏi giá và bán cho chị Á được tổng cộng số tiền 91.500.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 06/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 17 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5” 2TB, đem ra ngoài. Đến ngày 07/9/2022, do có 01 ổ cứng bị hỏng nên Đ vứt bỏ và đem 16 ổ cứng còn lại đến cửa hàng máy tính P bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á với giá 700.000 đồng/ổ cứng. Chị Á đã chuyển khoản cho Đ số tiền tổng cộng 11.200.000 đồng.

Lần thứ 02 : Khoảng 9 giờ ngày 10/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5” 2TB và đem 19 ổ đến cửa hàng bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 13.300.000 đồng (Còn 01 ổ cứng bị hỏng nên Đ vứt bỏ).

Lần thứ 3: Ngày 13/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5” 2TB và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 14.000.000 đồng

Lần thứ 4: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Dahua model DH-HAC-HFW1200TP-A-S5 và đem đến cửa hàng bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á với

giá 200.000 đồng/chiếc, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 4.000.000 đồng.

Lần thứ 5: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 16/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5'' 2TB và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 14.000.000 đồng.

Lần thứ 6: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Imou model IPC-F22FP-D và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á với giá 300.000 đồng/chiếc, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 6.000.000 đồng.

Lần thứ 7: Khoảng 8 giờ 45 phút ngày 23/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 20 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5'' 2TB và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 14.000.000 đồng.

Lần thứ 8: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 26/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 30 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Imou model IPC-A22EP-D-V2 và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á với giá 250.000 đồng/chiếc, được chuyển khoản trả số tiền 7.500.000 đồng.

Lần thứ 9: Khoảng 10 giờ ngày 28/9/2022, Đ trộm cắp 01 thùng đựng 30 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Imou model IPC-A22EP-D-V2 và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Vân Á với giá 250.000 đồng/chiếc, được chuyển khoản trả tổng cộng số tiền 7.500.000 đồng.

Ngày 30/9/2022, Công ty K- Chi nhánh Miền Bắc kiểm kê tài sản và phát hiện số tài sản bị thất thoát gồm 97 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình và 100 máy ghi hình (Camera). Qua làm việc với các nhân viên Công ty, NGUYỄN MẠNH Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp số tài sản trên và đã đem tiêu thụ 95 ổ cứng, 100 máy ghi hình (Camera), tổng cộng thu được số tiền 91.500.000 đồng đã chi tiêu cá nhân hết. Còn lại 02 ổ cứng bị hỏng nên đã vứt bỏ. Ngày 13/10/2022, đại diện theo pháp luật của Công ty K- Chi nhánh Miền Bắc là ông Nguyễn Mạnh Hà (sinh năm 1982, Giám đốc chi nhánh) đã có đơn tố giác sự việc đến Cơ quan điều tra.

Vật chứng của vụ án gồm: 97 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình và 100 máy ghi hình (Camera) do NGUYỄN MẠNH Đ trộm cắp nhưng đã đem tiêu thụ và vứt bỏ do hỏng, nên không thu giữ được.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ được đoạn hình ảnh do máy ghi hình an ninh ghi lại NGUYỄN MẠNH Đ có mặt tại vị trí trộm cắp tài sản. Đoạn hình ảnh trên được chuyển làm tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã yêu cầu định giá đối với số tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án. Tại kết luận định giá tài sản số 120/KL-HĐĐG ngày 11/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H kết luận: Tổng trị giá số tài sản nêu trên là 188.060.000 đồng, gồm: 60 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Imou model IPC-A22EP-D-V2 trị giá 31.200.000 đồng; 20 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Imou model IPC-F22FP-D trị giá 16.000.000 đồng; 20 máy ghi hình (Camera) nhãn hiệu Dahua model DH-HAC-HFW1200TP-A-S5 trị giá 13.000.000 đồng; 97 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình nhãn hiệu Western digital 3.5”2TB trị giá 126.100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 59/CT-VKSHM ngày 20/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố NGUYỄN MẠNH Đ tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo NGUYỄN MẠNH Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 59/CT-VKSHM ngày 20/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đả đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: NGUYỄN MẠNH Đ từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù ;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo;
- Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty K số tiền: 188.060.000 đồng.

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận nội dung truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo mà Kiểm sát viên đã đưa ra là đúng, không oan sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự;

[2]. Bị hại: Công ty K- do ông Nguyễn Mạnh Hà là người đại diện theo ủy quyền và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty P do bà Nguyễn Thị Vân Á là người đại diện theo ủy quyền đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3]. Xét hành phạm tội của bị cáo: Tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận định giá tài sản. Đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 06/9/2022 đến ngày 28/9/2022, tại kho hàng của Công ty K- Chi nhánh Miền Bắc ở C12, Lô 8, Khu đô thị mới phường Định Công, quận H, thành phố H, NGUYỄN MẠNH Đ là nhân viên giao hàng của Công ty đã lợi dụng sơ hở trong lúc nhận hàng đi giao cho khách, đã lén lút bí mật chiếm đoạt số tài sản gồm: 97 ổ cứng chuyên dụng dành cho máy ghi hình và 100 máy ghi hình (Camera) các loại. Sau đó đem tiêu thụ lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tổng trị giá tài sản Đ chiếm đoạt của Công ty K là 188.060.000 đồng

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 188.060.000 đồng của người khác khi bị cáo Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp đã đủ yếu tố cấu thành phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo NGUYỄN MẠNH Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội; Bị cáo lợi dụng sơ hở của nhân viên quản lý kho và nhân viên điều phối

việc giao nhận hàng hóa đã lén lút lấy thêm hàng hóa trà trộn vào số hàng hóa bị cáo phải đem giao mục đích bị cáo nhằm chiếm đoạt tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn phân phối KBT. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi cá nhân thể hiện ý thức của bị cáo là xem nhẹ pháp luật, coi thường tài sản của người khác.

Trong một khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã 09 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trong khi bị cáo có 01 tiền án ngày 20/12/2019 Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xử 18 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến nay chưa được xóa. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời cũng để đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Trách nhiệm dân sự:

Bị hại là Công ty K chưa nhận được tài sản đã bị chiếm đoạt nên yêu cầu bị cáo NGUYỄN MẠNH Đ phải bồi thường tổng trị giá tài sản mà Công ty bị chiếm đoạt theo Kết luận định giá, cụ thể số tiền là: 188.060.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được trách nhiệm bồi thường cho Công ty K số tiền trên tuy nhiên hiện tại bị cáo không có khả năng để bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty K số tiền 188.060.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty P, do chị Nguyễn Thị Vân Á thực hiện giao dịch mua các ổ cứng và máy ghi hình do Đ trộm cắp đem đến bán. Chị Á trình bày khi rao bán, Đ giới thiệu là tài sản của Đ và do không biết là tài sản trộm cắp vì tin tưởng lời giới thiệu trên nên chị Á đã mua các tài sản trên, sau đó đã bán lại hết. Quá trình điều tra không chứng minh được chị Á

có hành vi vi phạm liên quan đến vụ án nên không có cơ sở để đề cập xử lý. Chỉ Á không có yêu cầu gì khác vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo NGUYỄN MẠNH Đ phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

[8]. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: - Điểm c Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử phạt: NGUYỄN MẠNH Đ 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2023.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

* Trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty K số tiền: 188.060.000 đồng.

* Án phí: Bị cáo NGUYỄN MẠNH Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.403.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày

được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, người phải thi hành án không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận Hoàng Mai;
- Thi hành án quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

H

